

**PHỤ LỤC SỐ 01.BC**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2025**  
 (Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Số Quyết định	Ngày tháng	Nội dung	Số tiền
<b>I</b>			<b>TỔNG NGUỒN</b>	<b>319.175</b>
1			<b>DỰ TOÁN CHI CÂN ĐỐI</b>	<b>288.223</b>
-			Tỉnh Quảng Bình	194.051
-			Tỉnh Quảng Trị cũ	71.366
-			Quảng Trị cũ chuyển nguồn 2024 sang 2025	22.806
2			<b>DỰ TOÁN BỔ SUNG</b>	<b>30.952</b>
-			Nhận lại số huyện sau sắp xếp	30.952
<b>II</b>			<b>TỔNG CHI</b>	<b>235.477</b>
			<b>Chi dự phòng 6 tháng đầu năm tỉnh Quảng Bình</b>	<b>41.336</b>
1	772	19/03/2025	Xây dựng Nhà giam phạm tử hình thuộc Trại tạm giam – Công an tỉnh Quảng Bình	10.000
2	840	25/03/2025	Hỗ trợ người chăn nuôi có gia súc buộc phải tiêu hủy do Dịch tả lợn Châu Phi và Viêm da nổi cục trên trâu bò cho các địa phương	1.424
3	1330	26/04/2025	Sửa chữa khắc phục sự cố công trình Cột cờ Tổ quốc trên đảo Hòn La	300
4	1360	28/04/2025	Xây dựng khu tái định cư phục vụ di dời khẩn cấp các hộ dân bản Tân Ly, xã Lâm Thủy, huyện Lệ Thủy	10.000
9	1259	22/04/2025	Kinh phí sửa chữa, cải tạo trụ sở Trung tâm văn hóa điện ảnh tỉnh phục vụ Đại hội Đảng	11.000
5	1715	28/05/2025	Xây dựng Đài tưởng niệm các AHLS	6.500
6	2386	27/06/2025	Bố trí kinh phí để tổ chức lựa chọn Nhà đầu tư các dự án Khu đô thị hỗn hợp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	2.112
			<b>Chi dự phòng 6 tháng đầu năm tỉnh Quảng Trị cũ</b>	<b>35.510</b>
7	91	01/11/2025	bố trí kinh phí từ nguồn sự nghiệp bảo đảm xã hội phục vụ Tết Nguyên đán Ất Tỵ - Năm 2025 (gửi văn bản giấy)	1.299
8	148	17/01/2025	Quyết định trích ngân sách hỗ trợ thăm, tặng quà Tết Nguyên đán Ất Tỵ - Năm 2025	80
9	160	17/01/2025	Chương trình Xuân biên cương ấm lòng dân bản - Tết vì người nghèo	48
10	263	02/05/2025	Sản xuất chương trình chính luận nghệ thuật chào năm mới Xuân Ất Tỵ 2025 với chủ đề “Quảng Trị - Đường lớn đã mở”.	202
11	264	02/05/2025	Tổ chức gặp mặt chuyên gia nước ngoài trên địa bàn tỉnh Quảng Trị nhân dịp Xuân Ất Tỵ 2025.	125
12	341	17/02/2025	tuyên truyền các hoạt động chào mừng, kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2025), mừng Xuân Ất Tỵ 2025 theo Kế hoạch số 241/KHUBND ngày 23/12/2024 của UBND tỉnh	374
13	373	20/02/2025	Tiền lương, phụ cấp của lãnh đạo hội mới bổ nhiệm	257
14	404	20/02/2025	Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao	94
15	472	20/02/2025	Bổ sung tiền lương, tiền thưởng, trang thiết bị	185
16	530	27/02/2025	Đại hội Cháu ngoan bác Hồ /...	746
17	156	03/06/2025	Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính; cắm mốc ranh giới khu đất đã được UBND tỉnh thu hồi từ Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải đã bàn giao cho địa phương	1.746
18	710	03/07/2025	Kinh phí tổ chức Giải vô địch quốc gia Marathon và cự ly dài Báo Tiền Phong lần thứ 66, năm 2025- "Khúc khai hoàn" tại tỉnh Quảng Trị	1.445
19	748	14/03/2025	Tổ chức đại hội Người cao tuổi, nhiệm kỳ 2021-2026	50
20	750	14/03/2025	Hội nghị tổng kết phong trào thi đua yêu nước	43

STT	Số Quyết định	Ngày tháng	Nội dung	Số tiền
21	751	14/03/2025	Chương trình nghệ thuật phục vụ Hội nghị phát động phong trào thi đua yêu nước, ký kết giao ước thi đua năm 2025	52
22	752	14/03/2025	Phân bổ kinh phí hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh	13.680
23	762	17/03/2025	Đại hội đại biểu Hội Luật gia tỉnh lần thứ IV (nhiệm kỳ 2024-2029)	58
24	821	21/03/2025	Kiểm định xây dựng công trình Trụ sở làm việc (cũ) của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà	216
25	823	21/03/2025	Hỗ trợ thực hiện công trình đường giao thông tuyến RD-03 tại cụm công nghiệp Đông Ái Tử, huyện Triệu Phong	1.000
26	839	25/03/2025	Tọa đàm Văn học nghệ thuật Quảng Trị - 50 năm sau ngày thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025)	32
27	840	25/03/2025	Khảo sát diện tích đất trồng lúa không canh tác trong vụ Hè Thu	26
28	850	25/03/2025	Kiểm tra kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng năm 2025	81
29	859	25/03/2025	Hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng Khối thi đua Ban QL KCN, KKT các tỉnh Trung Bộ	150
30	943	01/04/2025	Thăm lại chiến trường xưa và tri ân đồng đội tại TP HCM	275
31	1054	10/04/2025	Kinh phí hoạt động Tổ giúp việc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh	90
32	1104	16/04/2025	Bổ sung kinh phí hoạt động	781
33	1144	18/04/2025	Chi trả kinh phí vận chuyển phương tiện, máy móc thiết bị,... đến trụ sở làm việc mới	67
34	1202	23/04/2025	Hỗ trợ kinh phí cho Ban liên lạc Cựu chiến binh Trung đoàn 186	20
35	1238	24/04/2025	KP hoạt động gặp mặt	109
36	1247	25/04/2025	Dự lễ kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng Côn Đảo	56
37	1254	25/04/2025	Tổ chức hoạt động "Tháng nhân đạo"	159
38	1255	25/04/2025	Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Quảng Trị lần thứ IX	608
39	107	25/04/2025	Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao	23
40	1312	28/04/2025	Quyết định về việc bố trí kinh phí cho Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	2.072
41	1398	29/04/2025	Kinh phí bồi thường, hỗ trợ chi phí đầu tư xây dựng tài sản trên đất	3.317
42	1399	29/04/2025	Bố trí cho VP Tỉnh ủy	500
43	1401	29/04/2025	Tọa đàm kỷ niệm 95 năm thành lập Hội Nông dân	181
44	1419	29/04/2025	Giải thể Trung tâm Dịch vụ - Hội nghị tỉnh	131
45	1422	29/04/2025	Tổ chức Giải vô địch quốc gia Marathon và cự ly dài Báo Tiền Phong lần thứ 66, năm 2025- "Khúc khai hoàn" tại tỉnh Quảng Trị (đợt 2)	809
46	1449	05/05/2025	Trao học bổng	54
47	1472	05/06/2025	Sáng tác 80 năm truyền thống Công an nhân dân	437
48	1504	09/05/2025	Đại hội cháu ngoan bác Hồ toàn quốc năm 2025	31
49	1594	16/05/2025	Sản xuất clip hợp báo về tình hình KT-XH năm 2024, nv 2025	43
50	1607	19/05/2025	Sản xuất phóng sự CT CT UBND tỉnh đối thoại với doanh nghiệp	41
51	1609	19/05/2025	Biểu diễn CT cầu truyền hình kỷ niệm 50 năm Ngày GP miền Nam	57
52	1727	28/05/2025	Tổ chức Đoàn công tác đi nghiên cứu mô hình bảo tàng	84
53	1741	29/05/2025	Livestream Lễ thượng cờ TNNS và đua thuyền	126
54	1781	03/06/2025	Bổ sung kinh phí hợp đồng Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	129
55	1782	03/06/2025	Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa	97
56	1787	03/06/2025	Giải Rowing vô địch trẻ Đông Nam Á	39

STT	Số Quyết định	Ngày tháng	Nội dung	Số tiền
57	1790	03/06/2025	Kinh phí vận chuyển trụ sở	85
58	1807	03/06/2025	Đào tạo BIM	100
59	1809	03/06/2025	Tham gia liên hoan "Tiếng kèn đội ta"	222
60	1810	03/06/2025	Bổ sung kinh phí cho Sở Tài chính	367
61	1931	15/06/2025	Xử lý các nội dung liên quan đến Đề án sắp xếp	27
62	1932	15/06/2025	Số hóa, lưu trữ hồ sơ	312
63	1956	17/06/2025	Phương án phòng cháy chữa cháy rừng	276
64	1957	17/06/2025	Tạm cấp kinh phí quản lý tài liệu lưu trữ	429
65	1961	17/06/2025	Số hóa, lưu trữ hồ sơ	29
66	1962	17/06/2025	Hội nghị biểu dương điển hình tiên tiến	161
67	1970	17/06/2025	80 năm ngày truyền thống CAND, 20 năm ...	161
68	1975	18/06/2025	Hỗ trợ tai nạn lao động	310
69	1993	18/06/2025	Tổng kết CT xóa nhà tạm, dột nát	277
70	1996	18/06/2025	Tham dự giải vô địch nhóm tuổi Đông Nam Á	39
71	1997	18/06/2025	Hoàn trả ngân sách tỉnh kinh phí tạm sử dụng hỗ trợ nhà ở cho người có công từ nguồn tăng thu ngân sách cấp tỉnh năm 2024	(13.680)
72	2052	20/06/2025	tổ chức Lễ khánh thành công trình Bảo tồn, tôn tạo di tích Khu lưu niệm Tổng Bí thư Lê Duẩn	194
73	2091	23/06/2025	tổ chức lễ kỷ niệm 75 năm ngày truyền thống Thanh niên xung phong Việt Nam và 20 năm thành lập Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh Quảng Trị	50
74	2103	26/06/2025	Giao lưu thanh niên nông thôn Việt Nam - Hàn Quốc	35
75	2109	23/06/2025	Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí cách mạng VN	109
76	2169	25/06/2025	Chi lương, hoạt động của Chi cục QLTT	6.487
77	2195	26/06/2025	Thực hiện dự án sau khi ký kết hợp đồng DA Cảng hàng không	2.432
78	2207	26/06/2025	Chỉnh lý tài liệu tồn đọng	2.609
79	2211	26/06/2025	Hỗ trợ Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo tỉnh	100
80	2305	27/09/2025	80 năm ngày truyền thống ngành VH, TDTT	98
81	2306	27/06/2025	Lễ kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Hội Người mù	105
82	2307	27/06/2025	Biên soạn Lịch sử ...	505
83	2316	27/06/2025	Tái bản Lịch sử MTTQ Việt Nam tỉnh	310
84	2431	29/06/2025	bổ sung kinh phí cho Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Quảng Trị để tổ chức thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền theo các Kế hoạch của Tỉnh ủy và UBND tỉnh	1.038
			<b>Chi dự phòng 6 tháng cuối năm Tỉnh Quảng Trị mới</b>	<b>158.631</b>
85	939	15/08/2025	Kinh phí đền bù giải phóng mặt bằng xây dựng công trình: Doanh trại Tiểu đoàn 42, Trung đoàn 996	7.273
86	1535	19/09/2025	Kinh phí phòng chống dịch tả lợn	1.280
87	1978	10/10/2025	Kinh phí sửa chữa hư hỏng một số cụm đèn tín hiệu điều khiển giao thông khu vực phía Bắc tỉnh Quảng Trị	2.277
88	1936	08/10/2025	Khắc phục, sửa chữa hư hỏng khôi phục công trình đường bộ do ảnh hưởng của cơn bão số 5 và bão số 6 gây ra trên các tuyến đường tỉnh Quảng Trị năm 2025	1.000
89	1905	07/10/2025	Phục vụ công tác cứu hộ cứu nạn tàu cá bị nạn trên biển.	57
90	1933	08/10/2025	Sửa chữa công trình cầu H8	2.100
91	2088	21/10/2025	Bổ sung kinh phí cho phường quảng trị do tính thiếu dự phòng ngân sách khi chuyển đổi mô hình chính quyền 02 cấp	636
92	2147	22/10/2025	Xử lý khu vực nguy cơ cao sạt lở tại đồi Phòng Không thôn Đồng Lâm, khu tái định cư thôn Đạm Thủy	15.000
93	2408	03/11/2025	Kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai	2.000
94	2642	14/11/2025	Hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình "Xây dựng tuyến kè chống sạt lở tả ngạn sông Kiến Giang đoạn thôn Lộc Thượng, xã Lệ Thủy"	19.000

STT	Số Quyết định	Ngày tháng	Nội dung	Số tiền
95	2624	14/11/2025	Thực hiện công trình “Hạ tầng đường, kè khắc phục sạt lở do cơn bão số 10 thôn Công Hòa, xã Nam Ba Đồn”	25.000
96	2815	25/11/2025	Cấp bổ sung kinh phí cho các cơ quan, đơn vị	150
97	1991	10/10/2025	Thực hiện dự án “Hạ tầng đường kết hợp kè chống sạt lở và hệ thống thoát nước bảo vệ khu dân cư đầu làng thôn Cồn Sẻ, xã Nam Gianh”.	40.000
98	3024	10/12/2025	Phân bổ và giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị	149
99	2863	28/11/2025	Xây dựng khẩn cấp Kè chống sụt trượt đường Hùng Vương tại thôn 3A, xã Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị	10.000
100	3088	12/12/2025	Phân bổ kinh phí khắc phục hậu quả bão lụt	31.500
101	3279	24/12/2025	Giao bổ sung dự toán chi ngân sách cho UBND xã Khe Sanh xử lý sạt lở đường Hùng Vương	331
102	3208	22/12/2025	Khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý sự cố hư hỏng đường dây điện cáp ngầm 22kV tại vị trí Km43+200 đến Km43+270 tuyến Đường tỉnh 562, thuộc Dự án đầu tư xây dựng công trình cấp điện lưới cho các xã Tân Trạch, Thượng Trạch, huyện Bố Trạch tỉnh Quảng Bình.	398
103	3230	23/12/2025	Thực hiện nhiệm vụ đột xuất phát sinh trong năm cho hoạt động phòng thủ dân sự.	480
<b>III</b>			<b>DỰ TOÁN CÒN LẠI ĐÃ CHUYỂN NGUỒN SANG 2025</b>	<b>83.698</b>

**PHỤ LỤC 02.BC**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG NGUỒN TRUNG ƯƠNG HỖ TRỢ SẮP XẾP ĐƠN VỊ**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh)*

*ĐVT: Triệu đồng*

TT	Ngày tháng	Nội dung	Tổng cộng	Nguồn dự toán 2025, tăng thu, tiết kiệm chi NSDP 2024	Nguồn TWBSCMT
		<b>Tổng cộng</b>	<b>657.067</b>	<b>268.067</b>	<b>389.000</b>
		<b>Hỗ trợ các xã, phường, đặc khu</b>	<b>345.993</b>	<b>42.061</b>	<b>303.932</b>
1		Kinh phí sắp xếp ĐVHC hỗ trợ các xã, phường, đặc khu	99.000		99.000
2		Hỗ trợ cấp xã sắp xếp đơn vị hành chính (đợt 2)	72.600		72.600
3		Hỗ trợ cấp xã sắp xếp đơn vị hành chính (đợt 3)	32.400		32.400
4		Mua xe cho các xã, phường, đặc khu	24.961	24.961	
5	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Thực hiện hệ thống Kiosk tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công các xã, phường, đặc khu	7.432		7.432
6	UBND xã Hải Lăng	cải tạo sửa chữa phòng làm việc trụ sở HĐND xã	1.500		1.500
7		Hỗ trợ cấp xã sắp xếp đơn vị hành chính năm 2026	73.900		73.900
8		Hỗ trợ kinh phí mua xe cho các xã, phường đặc khu	34.200	17.100	17.100
		<b>Sửa chữa, cải tạo nhà công vụ</b>	<b>69.898</b>	<b>69.898</b>	<b>-</b>
10	Trung tâm GDTX Đồng Hới	Sửa chữa cải tạo để làm nhà công vụ, nhà lưu trú công vụ cho cán bộ	15.200	15.200	
11	Khu giảng đường nhà C Đại học QB	Sửa chữa cải tạo để làm nhà công vụ, nhà lưu trú công vụ cho cán bộ	19.800	19.800	
12	Trường Trung cấp kinh tế cũ	Sửa chữa cải tạo để làm nhà công vụ, nhà lưu trú công vụ cho cán bộ	29.800	29.800	
13	Cải tạo, sửa chữa Nhà lưu trú công vụ đường Trương Pháp	Sửa chữa cải tạo để làm nhà công vụ, nhà lưu trú công vụ cho cán bộ	2.999	2.999	
14	Nhà công vụ Văn phòng Tỉnh ủy	Sửa chữa cải tạo để làm nhà công vụ, nhà lưu trú công vụ cho cán bộ	2.099	2.099	
		<b>Sửa chữa, cải tạo các trụ sở làm việc</b>	<b>223.652</b>	<b>156.015</b>	<b>67.637</b>
14	Văn Phòng Tỉnh ủy	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	1.400	1.400	

<b>TT</b>	<b>Ngày tháng</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>Nguồn dự toán 2025, tăng thu, tiết kiệm chi NSDP 2024</b>	<b>Nguồn TWBSCMT</b>
15	Sở Ngoại vụ (VPUB)	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	10.500	10.500	
16	Sở Xây dựng	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	5.500	5.500	
17	Báo và Đài PTTH	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	13.200	13.200	
18	Sở Nông nghiệp và MT	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	18.900	18.900	
19	Sở Tài chính	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	4.000	4.000	
20	Sở Nội vụ	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	7.500	7.500	
21	Sở Công thương	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	7.000	7.000	
22	Sở Tư pháp	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	4.000	4.000	
23	Sở Giáo dục và Đào tạo	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	14.000	14.000	
24	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	7.000	7.000	
25	Chi cục Thủy lợi	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	2.000	2.000	
26	Đoàn nghệ thuật Truyền thống tỉnh	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	7.000	7.000	
27	Sở Khoa học và công nghệ	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	802	802	
28	Trung tâm trợ giúp pháp lý	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	300	300	
29	Thanh tra tỉnh	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	23.190	23.190	
30	Sở Văn hóa Thể thao Du lịch	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	6.000	6.000	
31	Ban Quản lý Khu kinh tế	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	3.000	3.000	
32	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	6.500	6.500	
33	Ban tiếp công dân (VPUBND tỉnh)	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	6.000	6.000	
34	Sở Y tế	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	1.860	1.860	

TT	Ngày tháng	Nội dung	Tổng cộng	Nguồn dự toán 2025, tăng thu, tiết kiệm chi NSDP 2024	Nguồn TWBSCMT
35	Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	2.000	2.000	
36	Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	11.000		11.000
37	Ban quản lý Cảng cá và Đăng kiểm tàu cá	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	14.000		14.000
38	Trung tâm Khuyến Nông	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	10.000		10.000
39	Trung tâm Quan trắc Nông nghiệp và Môi trường	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	19.000		19.000
40	Văn phòng UBND tỉnh	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	9.000		9.000
41	Chi cục Kiểm lâm	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc do sắp xếp đơn vị hành chính	9.000	4.363	4.637
42	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	sửa chữa, cải tạo trụ sở	600		600
		<b>Chính sách hỗ trợ cán bộ</b>	<b>16.924</b>	<b>93</b>	<b>16.831</b>
43		Hỗ trợ kinh phí cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chuyển đến làm việc tại trung tâm hành chính mới khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính (đợt 1)	16.545		16.545
44		Hỗ trợ kinh phí cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chuyển đến làm việc tại trung tâm hành chính mới khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính (đợt 2)	286		286
45		Hỗ trợ kinh phí cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chuyển đến làm việc tại trung tâm hành chính mới khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính (đợt 3)	93	93	

**PHỤ LỤC SỐ 03.BC**  
**PHÂN BỐ NGUỒN KINH PHÍ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI**  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Đơn vị (chủ đầu tư)	Địa điểm xây dựng, khắc phục thiệt hại	Tên công trình, dự án	Số tiền
			<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>205.000</b>
<b>A</b>	<b>Hỗ trợ dân sinh, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn</b>			<b>5.000</b>
1	BCH QS tỉnh	Khu vực Cảng Cửa Việt và Cảng Gianh	Hỗ trợ kinh phí khắc phục bão số 10 (Bualoi) và mưa lớn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	1.000
2	BCH Bộ đội BP	Khu vực Cảng Cửa Việt và Cảng Gianh	Hỗ trợ kinh phí trong thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả cơn bão số 10 và mưa lũ gây ra	2.500
3	Công an tỉnh	Khu vực Cảng Cửa Việt và Cảng Gianh	Hỗ trợ kinh phí trong thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả cơn bão số 10 và mưa lũ gây ra	1.000
4	Xã Bắc Trạch	Khu vực Cảng Gianh	KP thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn tài và các thuyền viên mất tích	500
<b>B</b>	<b>Sửa chữa, khắc phục khẩn cấp các công trình xây dựng</b>			<b>200.000</b>
<b>I</b>	<b>CẤP TỈNH</b>			<b>51.215</b>
<b>1</b>	<b>Chi cục Thủy lợi và Phòng chống thiên</b>			<b>18.000</b>
		Xã Vĩnh Hoàng	Sửa chữa, khắc phục khẩn cấp đê biển Vĩnh Thái bị hư hỏng do mưa lũ	2.000
		Xã Cửa Tùng	Sửa chữa, khắc phục khẩn cấp đê tả Bến Hải bị hư hỏng do mưa lũ	5.000
		Xã Nam Cửa Việt	Sửa chữa, khắc phục khẩn cấp đê tả hữu Thạch Hãn đoạn qua thôn An Cư và thôn Lương Kim, xã Nam Cửa Việt bị hư hỏng do mưa lũ	5.000
		Xã Tân Mỹ	Sửa chữa, khắc phục khẩn cấp các tuyến kênh trên địa bàn xã Tân Mỹ	2.000
		xã Triệu Bình	Sửa chữa, khắc phục khẩn cấp cống tiêu thoát lũ Bến Đình, thôn Quảng Lương, xã Triệu Bình	2.000
		xã Triệu Bình	Sửa chữa, khắc phục khẩn cấp kênh tưới thôn Tân Liêm, xã Triệu Bình	1.200
		xã Triệu Cơ	Sửa chữa, khắc phục khẩn cấp kênh tưới xã Triệu Cơ	800
<b>2</b>	<b>Sở Xây dựng</b>			<b>26.280</b>
		Toàn tỉnh	Khắc phục đảm bảo giao thông bước 1 (đã thực hiện)	6.580

STT	Đơn vị (chủ đầu tư)	Địa điểm xây dựng, khắc phục thiệt hại	Tên công trình, dự án	Số tiền
		Xã Bến Quan	Sửa chữa, khắc phục hậu quả, đảm bảo giao thông trên đường Tỉnh 571 đoạn Km25+600-Km25+900	12.000
		Xã Trường Sơn	Công trình khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả đảm bảo giao thông trên Quốc lộ 9E đoạn Km37+900-Km37+930:	900
		Xã Dân Hóa	Công trình khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả đảm bảo giao thông tại Km112+900, Quốc lộ 12A	2.800
		Xã Thượng Trạch	Sửa chữa hư hỏng khắc phục hậu quả đảm bảo giao thông trên đường tỉnh 562 đoạn Km 49+600; Km49+800	4.000
3	Trung tâm QLHT các KCN, KKT và cửa khẩu Bắc Quảng Trị	Trụ sở làm việc Trung tâm QLHT các KCN, KKT và cửa khẩu Bắc Quảng Trị tại Hòn La	Sửa chữa trụ sở làm việc Trung tâm QLHT các KCN, KKT và cửa khẩu Bắc Quảng Trị tại Hòn La	2.300
4	Bệnh viện ĐKKV Bắc Quảng Trị	BV Đa khoa KV Bắc Quảng Trị.	Hỗ trợ kinh phí, sửa chữa khối nhà điều trị Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Trị	2.000
5	Trung tâm nước sạch và VSMT	Xã Phong hóa, Mai Hóa (Nay là xã Tuyên Bình); xã Tiến Hóa, Châu Hóa, Văn Hóa (Nay là xã Tuyên Hóa); 9 xã vùng Nam Ba Đồn; Lộc Thủy, Phong Thủy, Mỹ Thủy; xã Ngân thủy, Sơn Thủy và Nông trường Lệ Ninh; huyện Quảng Trạch (Cũ)	Kinh phí khắc phục thiệt hại các công trình cấp nước do Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn quản lý	1.635
6	Trường THPT Hùng Vương	Xã Bố Trạch	Khắc phục hậu quả sau bão trường THPT Hùng Vương	1.000
<b>II</b>	<b>CẤP XÃ</b>			<b>148.785</b>
1	<b>UBND Xã Kim Phú</b>			<b>3.500</b>
	316/TTr-UBND ngày 03/10/2025	Xã Kim Phú	Khắc phục, sửa chữa khẩn cấp Ngầm tràn Khe Cái, xã Kim Phú	2.000
	333/TTr-UBND ngày 07/10/2025	Xã Kim Phú	Khắc phục sửa chữa trường THCS Tân Hóa; trường mầm non Minh Hóa	1.500
2	<b>UBND Xã Tuyên Sơn</b>			<b>6.000</b>

STT	Đơn vị (chủ đầu tư)	Địa điểm xây dựng, khắc phục thiệt hại	Tên công trình, dự án	Số tiền
	507/TTr-UBND ngày 06/10/2025	Trường tiểu học Thanh Thạch và trường trung học cơ sở Thanh Thạch trường tiểu học Hương Hóa và trường trung học cơ sở Hương Hóa	Kinh phí khắc phục khẩn cấp nhà nội trú trường tiểu học Thanh Thạch và trường trung học cơ sở Thanh Thạch trường tiểu học Hương Hóa và trường trung học cơ sở Hương Hóa	6.000
<b>3</b>	<b>UBND Xã Tuyên Phú</b>			<b>3.500</b>
	661/TTr-UBND ngày 13/10/2025	THCS Đồng Hoá; Trường TH Đức Hóa; Trường MN Đức Phú; Trường MN Đồng Lâm	KP sửa chữa các trường học trên địa bàn xã khắc phục hậu quả cơn bão số 10	3.500
<b>4</b>	<b>UBND Xã Đồng Lê</b>			<b>3.700</b>
	695/TTr-UBND ngày 08/10/2026	Trường THCS Kim Hóa và Trường TH&THCS Thuận Hóa xã Đồng Lê	Xin kinh phí xây dựng công trình: Sửa chữa Trường THCS Kim Hóa và Trường TH&THCS Thuận Hóa xã Đồng Lê	3.700
<b>5</b>	<b>UBND Xã Quảng Trạch</b>			<b>3.000</b>
	648/TTr-UBND ngày 08/10/2025	Các điểm trường trên địa bàn xã	KP khắc phục sửa chữa các điểm trường bị hư hỏng do bão số 10	3.000
<b>6</b>	<b>UBND Xã Phú Trạch</b>			<b>9.390</b>
	106/TTr-UBND ngày 04/10/2025	Các điểm trường trên địa bàn xã	Kinh phí sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất trường học	2.390
		Các thôn trên địa bàn xã Phú Trạch	Sửa chữa khẩn cấp Kênh mương nội đồng thôn 4, Phú Lộc 1,2,3, 4	3.000
		Các thôn trên địa bàn xã Phú Trạch	Sửa chữa khẩn cấp Đường GTNT nội thôn tại thôn 4, thôn Hùng Sơn, Phú Lộc 3, Nam Lãnh, Bưởi Rỏ	4.000
<b>7</b>	<b>UBND Xã Hòa Trạch</b>			<b>2.975</b>
	81/TTr-UBND	Trường TH Cảnh Dương, Quảng Tùng; Trường TH số 1, số 2 Quảng Châu (04 trường)	Kinh phí sửa chữa các trường học trên địa bàn xã Hòa Trạch khắc phục hậu quả cơn bão số 10	2.975
<b>8</b>	<b>UBND Xã Nam Gianh</b>			<b>3.000</b>
	89/TTr-UBND ngày 17/10/2025	Xã Nam Gianh	Khắc phục khẩn cấp tuyến kè phía Bắc thôn Đông thành xã Nam Gianh sạt lở	3.000
<b>9</b>	<b>UBND Xã Nam Ba Đôn</b>			<b>3.000</b>
	135/TTr-UBND ngày 14/10/2024	Trường Tiểu học Quảng Tiên	Khắc phục khẩn cấp trường Tiểu học Quảng Tiên bị hư hỏng do bão số 10	1.800

STT	Đơn vị (chủ đầu tư)	Địa điểm xây dựng, khắc phục thiệt hại	Tên công trình, dự án	Số tiền
	131/TTr-UBND ngày 10/10/2025	Trường THCS Quảng Trung	Xin KP xây dựng hàng rào, cải tạo khuôn viên sân trường THCS Quảng Trung	1.200
<b>10</b>	<b>UBND Xã Thượng Trạch</b>			<b>14.500</b>
	201/TTr-UBND ngày 17/9/2025	Xã Thượng Trạch	Xin kinh phí sửa chữa các kè, ngầm hư hỏng do bão số 5 (Kajiki)	7.000
	311/TTr-UBND ngày 06/10/2026	Xã Thượng Trạch	KP xử lý các đoạn đường dân sinh phục vụ SX và đường tuần tra biên giới đi cột mốc 537, 538 bị sạt lở do cơn bão số 10	7.500
<b>11</b>	<b>UBND xã Đông Trạch</b>			<b>5.000</b>
	618/TTr-UBND ngày 04/10/2026	Xã Đông Trạch	Kinh phí khắc phục thiệt hại Hệ thống Trạm bơm	5.000
<b>12</b>	<b>Xã Nam Trạch</b>			<b>2.350</b>
	774/TTr-UBND ngày 13/10/2025	Cụm Nông trường	Khắc phục khẩn cấp Công ông Mẹo và chống ngập một số tuyến đường cụm nông Trường	2.350
<b>13</b>	<b>UBND Xã Bắc Trạch</b>			<b>15.520</b>
	640/TTr-UBND ngày 03/10/2025	Thôn Phú Hữu, Thôn Tân Hội Phú Hữu, xã Bắc Trạch	Kinh phí khắc phục thiệt hại do bão số 10 gây ra các công trình: "Đường GT xóm 1, 2, 4 thôn Phú Hữu, xã Bắc Trạch và Hệ thống kênh mương thủy lợi thôn Tân Hội Phú Hữu"	7.520
	660/TTr-UBND ngày 07/10/2026	Các trường tại xã Bắc Trạch	Kinh phí khắc phục, sửa chữa các điểm trường học hư hỏng;	3.000
	660/TTr-UBND ngày 07/10/2026	Xã Bắc Trạch	Khắc phục thiệt hại bão số 10 gây ra công trình Đường GT thôn 7 Bắc Trạch đi Đình làng	5.000
<b>14</b>	<b>UBND xã Bố Trạch</b>			<b>5.500</b>
	583/TTr-UBND ngày 08/10/2025	Thôn Mỹ Sơn, xã Bố Trạch	Khắc phục khẩn cấp tuyến đường từ Thôn Bắc Năm đi thôn Mỹ Sơn nhằm khắc phục hậu quả do bão số 10	4.000
	575/TTr-UBND ngày 07/10/2025	Thôn Khương Hà, xã Bố Trạch	Sửa chữa tuyến kênh mương nội đồng thôn Khương Hà nhằm khắc phục hậu quả thiên tai	1.500
<b>15</b>	<b>UBND Xã Trường Phú</b>			<b>5.000</b>
	1240/TTr-UBND ngày 06/10/2025	Xã Trường Phú	Khắc phục khẩn cấp công trình: Kè chống sạt lở sông Phú Hòa, xã Trường Phú	5.000
<b>16</b>	<b>UBND xã Triệu Bình</b>			<b>2.000</b>

STT	Đơn vị (chủ đầu tư)	Địa điểm xây dựng, khắc phục thiệt hại	Tên công trình, dự án	Số tiền
	68/TTr-UBND ngày 10/10/2025	xã Triệu Bình	Hỗ trợ khắc phục hư hỏng cơ sở vật chất cho Trường mầm non Triệu Độ	2.000
<b>17</b>	<b>UBND xã Triệu Cơ</b>			<b>5.000</b>
	54/TTr-UBND ngày 10/10/2025	xã Triệu Cơ	Khắc phục khẩn cấp Cầu An Trú và Kè chống sạt lở khẩn cấp 2 đầu cầu xã Triệu Cơ	5.000
<b>18</b>	<b>UBND Xã Triệu Phong</b>			<b>6.000</b>
	85/TTr-UBND ngày 10/10/2025	Xã Triệu Phong	Hỗ trợ KP khắc phục bão lũ số 10: Khắc phục hư hỏng một số đoạn đường và xây dựng mới cầu bê tông kiên cố	6.000
<b>19</b>	<b>UBND xã Vĩnh Thủy</b>			<b>12.800</b>
	1002/TTr-UBND ngày 07/10/2025	Thôn Tiên Mỹ 2 đi qua thôn Thủy Ba Hạ xã Vĩnh Thủy	Sửa chữa khẩn cấp tuyến đường từ thôn Tiên Mỹ 2 đi qua thôn Thủy Ba Hạ xã Vĩnh Thủy	12.800
<b>20</b>	<b>UBND xã Vĩnh Định</b>			<b>8.000</b>
	126/BC-UBND ngày 08/10/2025	xã Vĩnh Định	Sửa chữa khẩn cấp cầu Đồng Nàng	5.000
	126/BC-UBND ngày 08/10/2025	xã Vĩnh Định	Kè sông Vĩnh Định, đoạn sạt lở qua thôn Kinh Duy	3.000
<b>21</b>	<b>UBND xã Nam Cửa Việt</b>			
	1357/BC-UBND	Thôn An Hà, xã Nam Cửa Việt	Công trình Sửa chữa, khắc phục khẩn cấp kè hữu Thạch Hãn đoạn qua thôn An Cư và thôn Lương Kim, xã Nam Cửa Việt	4.000
<b>22</b>	<b>UBND xã La Lay</b>			<b>5.500</b>
	59/TTr-UBND ngày 03/10/2025	Xã La Lay	Khắc phục khẩn cấp Cống tràn tuyến đường liên thôn Kỳ Neh, A Ngo-A Đeng tại thôn A Ngo xã La Lay	1.400
	59/TTr-UBND ngày 03/10/2025	Xã La Lay	Khắc phục khẩn cấp Đường liên thôn Kỳ Neh, A Ngo-A Đeng tại thôn A Ngo	1.300
	59/TTr-UBND ngày 03/10/2025	Xã La Lay	Khắc phục khẩn cấp Cống tràn liên thôn A Đang - A Ngo	300
	59/TTr-UBND ngày 03/10/2025	Xã La Lay	Sửa chữa Đường liên thôn A La tại thôn A La xã La Lay	300
	59/TTr-UBND ngày 03/10/2025	Xã La Lay	Sửa chữa Cầu tràn A Bung (Ăng Treng 2) - Đường GT kết nối thôn A Bung với các thôn... trên địa bàn xã La Lay:	1.700

STT	Đơn vị (chủ đầu tư)	Địa điểm xây dựng, khắc phục thiệt hại	Tên công trình, dự án	Số tiền
	59/TTr-UBND ngày 03/10/2025	Xã La Lay	Khắc phục khẩn cấp Cầu tràn Kỳ Neh	500
<b>23</b>	<b>UBND Xã Hướng Phùng</b>			<b>3.000</b>
	53/TTr-UBND ngày 20/10/2025	Xã Hướng Phùng	Sửa chữa khẩn cấp đường liên thôn Cát - Trĩa xã Hướng Phùng	2.000
	53/TTr-UBND ngày 20/10/2025	Xã Hướng Phùng	Sửa chữa khẩn cấp đường liên thôn Hải Vĩnh - Cọp xã Hướng Phùng	1.000
<b>24</b>	<b>UBND xã Hướng Lập</b>			<b>2.700</b>
	14/TTr-UBND ngày 08/10/2025	Xã Hướng Lập	KP khắc phục thiệt hại cơ sở hạ tầng XD và các tuyến đường ngầm tràn, cầu dân sinh phục vụ đồng bào DTTS, MN tại địa bàn xã:	700
	14/TTr-UBND ngày 08/10/2025	Xã Hướng Lập	KP khắc phục thiệt hại cơ sở hạ tầng XD và các tuyến đường ngầm tràn, cầu dân sinh phục vụ đồng bào DTTS, MN tại địa bàn xã:	2.000
<b>25</b>	<b>UBND xã Tân Lập</b>			<b>400</b>
	46/TTr-UBND ngày 15/9/2025	Xã Tân Lập	Khắc phục sửa chữa cống đường giao thông nội thôn bản Bù xã Tân Lập do ảnh hưởng mưa lớn tháng 7/2025	400
<b>26</b>	<b>UBND xã Đakrong</b>			<b>5.000</b>
	56/BC-UBND ngày 10/10/2025	Xã Đakrong	Sửa chữa công trình Cầu tràn Xi Pa - Ta Rơ: Mưa lũ làm xói lở;	1.300
	56/BC-UBND ngày 10/10/2025	Xã Đakrong	Sửa chữa đập dâng và tuyến ống công trình thủy lợi thôn làng Cát	1.300
	56/BC-UBND ngày 10/10/2025	Xã Đakrong	Sửa chữa khẩn cấp Tuyến đường thôn Ba Nang - Đá bàn	1.300
	56/BC-UBND ngày 10/10/2025	Xã Đakrong	Sửa chữa khẩn cấp Kè tuyến đường giao thông liên thôn Ba Nang - Đá bàn	1.100
<b>27</b>	<b>UBND xã Lìa</b>			<b>8.450</b>
	31/TTr-UBND ngày 04/9/2025	Xã Lìa	Sửa chữa khẩn cấp công trình đường giao thông do ảnh hưởng của cơn bão số 3	450
	268/UBND-KT ngày 08/10/2025	Xã Lìa	Khắc phục khẩn cấp đập thủy lợi A Xau	3.000

<b>STT</b>	<b>Đơn vị (chủ đầu tư)</b>	<b>Địa điểm xây dựng, khắc phục thiệt hại</b>	<b>Tên công trình, dự án</b>	<b>Số tiền</b>
	268/UBND-KT ngày 08/10/2025	Xã Lìa	Khắc phục khẩn cấp tuyến đường liên xã Lìa - Tân Lập	5.000

**PHỤ LỤC SỐ 04.BC**  
**PHÂN BỐ NGUỒN KINH PHÍ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI**  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Đơn vị/ Địa phương	Địa điểm xây dựng, khắc phục thiệt hại	Nội dung	Số tiền
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b><u>132.500</u></b>
<b>I</b>	<b>CẤP TỈNH</b>			<b>9.000</b>
<b>1</b>	Ban QLDA ĐTXD ngành NN và Môi trường	Xã Vĩnh Định	Kè chống sạt lở khẩn cấp xóm Trường An, thôn Trà Trì Phú, xã Vĩnh Định	<b>4.000</b>
<b>2</b>	Trung tâm nước sạch và VSMT	Xã Nam Ba Đồn	Kè chống sạt lở đất khẩn cấp tại công trình cấp nước sinh hoạt ODA Quảng Trạch	<b>5.000</b>
<b>II</b>	<b>CẤP XÃ</b>			<b><u>122.000</u></b>
<b>UBND Phường Đồng Hới</b>				<b>2.500</b>
<b>1</b>	3766/TTr-UBND ngày 05/11/2025	Phường Đồng Hới	Khắc phục khẩn cấp tuyến đường vào trường tiểu học, trung học Chu Văn An	2.500
<b>UBND Phường Đồng Sơn</b>				<b>3.000</b>
<b>2</b>	1105/TTr-UBND ngày 21/10/2025	Phường Đồng Sơn	Khắc phục, sửa chữa cấp bách sạt lở bờ sông Phú Vinh do mưa lũ gây ra	3.000
<b>UBND Xã Quảng Ninh</b>				<b>4.000</b>
<b>3</b>	66/TTr-UBND ngày 09/10/2025	Xã Quảng Ninh	Sửa chữa, khắc phục khẩn cấp tuyến đê hữu Nhật Lệ bị hư hỏng do mưa lũ đoạn qua thôn Hà Thiệp, xã Quảng Ninh	4.000
<b>UBND Xã Trường Ninh</b>				<b>5.000</b>
<b>4</b>	72/TTr-UBND ngày 07/10/2025	Xã Trường Ninh	Khắc phục khẩn cấp hệ thống kênh mương Xuân Ninh - Hiền Ninh, xã Trường Ninh	5.000
<b>UBND Xã Ninh Châu</b>				<b>4.500</b>
<b>5</b>	107/TTr-UBND ngày 13/10/2025	Xã Ninh Châu	Sửa chữa, khắc phục khẩn cấp hệ thống kênh mương phục vụ tưới, tiêu nội đồng tại thôn Hữu Tân, xã Ninh Châu	4.500
<b>UBND xã Tân Mỹ</b>				<b>3.500</b>
<b>6</b>	1130/TTR-UBND-UBND ngày 10/10/2025	Xã Tân Mỹ	Kè chống sạt lở khẩn cấp bảo vệ dân cư sông Đâu Giang đoạn qua thôn Bình Minh, xã Tân Mỹ	3.500
<b>UBND xã Sen Nư</b>				<b>1.500</b>
<b>7</b>	Báo cáo thiệt hại bão số 10 của UBND xã	Xã Sen nư	Sửa chữa, khắc phục khẩn cấp các công trình ảnh hưởng do mưa bão trên địa bàn xã Sen Nư	1.500
<b>UBND xã Cam Hồng</b>				<b>2.000</b>
<b>8</b>	1031/TTr-UBND ngày 08/10/2025	Xã Cam Hồng	Khắc phục, sửa chữa khẩn cấp các công trình hư hỏng do mưa bão trên địa bàn xã Cam Hồng	2.000

STT	Đơn vị/ Địa phương	Địa điểm xây dựng, khắc phục thiệt hại	Nội dung	Số tiền
	<b>UBND xã Lệ Thủy</b>			<b>1.000</b>
9	Báo cáo thiệt hại bão số 10 của UBND xã	Xã Lệ Thủy	Sửa chữa, khắc phục khẩn cấp tuyến đường ven sông Kiến Giang	1.000
	<b>UBND xã Hoàn Lão</b>			<b>3.000</b>
10	771/TTr-UBND ngày 17/10/2025	Xã Hoàn Lão	Sửa chữa, khắc phục khẩn cấp đập Đù Đù thôn Làng	3.000
	<b>UBND xã Phong Nha</b>			<b>2.000</b>
11	351/BC-BCH	Xã Phong Nha	Khắc phục khẩn cấp tuyến kênh mương và đường giao thông nội đồng Tổ dân phố Cù Lạc 1, xã Phong Nha.	2.000
	<b>UBND xã Đông Trạch</b>			<b>2.500</b>
12	886/TTr-UBND ngày 06/11/2025	Xã Đông Trạch	Khắc phục sửa chữa khẩn cấp các trường học trên địa bàn xã Đông Trạch	2.500
	<b>UBND xã Trung Thuần</b>			<b>3.000</b>
13	80/TTr-UBND ngày 06/11/2025	Xã Trung Thuần	Sửa chữa, khắc phục khẩn cấp các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã	3.000
	<b>UBND xã Hòa Trạch</b>			<b>3.000</b>
14	86/TTr-UBND ngày 10/10/2025	Xã Hòa Trạch	Đầu tư XD DA cấp bách: XD bê tông cứng hóa các tuyến kênh mương nội đồng thôn Trung Minh, xã Hòa Trạch	3.000
	<b>UBND phường Bắc Gianh</b>			<b>6.000</b>
15	79/TTr-UBND ngày 05/11/2025	Phường Bắc Gianh	Khắc phục, sửa chữa khẩn cấp một số công trình bị hư hỏng do ảnh hưởng của đợt mưa lớn	6.000
	<b>UBND xã Nam Gianh</b>			<b>2.500</b>
16	85/TTr-UBND ngày 03/10/2025	Xã Nam Gianh	Khắc phục khẩn cấp các tuyến mương bị thiệt hại do bão trên địa bàn xã Nam Gianh	2.500
	<b>UBND Phường Ba Đồn</b>			<b>3.000</b>
17	2463/TTr-UBND ngày 17/11/2025	Phường Ba Đồn	Khắc phục sửa chữa khẩn cấp các tuyến mương thoát lũ TDP Tiên Phong, phường Ba Đồn	3.000
	<b>UBND xã Đồng Lê</b>			<b>3.000</b>
18	849/TTr-UBND ngày 04/11/2025	Xã Đồng Lê	Khắc phục, sửa chữa hệ thống kênh mương, đập đầu mối	3.000
	<b>UBND xã Tuyên Lâm</b>			<b>2.500</b>
19	58/TTr-UBND ngày 29/10/2025	Xã Tuyên Lâm	Khắc phục khẩn cấp công trình Cầu tràn khe Núng bản Cáo, xã Tuyên Lâm	2.500
	<b>UBND xã Tuyên Bình</b>			<b>1.500</b>
20	578/TTr-UBND ngày 29/10/2025	Xã Tuyên Bình	Khắc phục sửa chữa khẩn cấp trường mầm non Phong Hóa, xã Tuyên Bình	1.500
	<b>UBND xã Tân Thành</b>			<b>1.500</b>

STT	Đơn vị/ Địa phương	Địa điểm xây dựng, khắc phục thiệt hại	Nội dung	Số tiền
21	59/TTr-UBND ngày 07/11/2025	Xã Tân Thành	Khắc phục, sửa chữa khẩn cấp tuyến đường quán chị Hoài đi nhà anh Siu, thôn Ông Chinh, xã Tân Thành	1.500
<b>UBND xã Minh Hóa</b>				<b>3.000</b>
22	69/TTr-UBND ngày 07/11/2025	Xã Minh Hóa	Khắc phục khẩn cấp đường dân sinh và phục vụ sản xuất từ thôn Cầu Lợi đi thôn Minh Xuân, xã Minh Hóa	3.000
<b>UBND xã Dân Hóa</b>				<b>4.700</b>
23	47/TTr-UBND ngày 06/11/2025	Xã Dân Hóa	Xử lý khẩn cấp các điểm sạt lở đồi núi trên tuyến đường thuộc bản Dộ - Tà Vòng	4.700
<b>UBND xã Kim Điền</b>				<b>3.000</b>
24	797/TTr-UBND ngày 04/11/2026	Xã Kim Điền	Khắc phục khẩn cấp tuyến đường từ nhà ông Du đến khe ông Ngự, thôn Tân Bình	1.500
	763/TTr-UBND ngày 04/11/2025		Khắc phục khẩn cấp Trường mầm non Hóa Hợp (điểm chính) xã Kim Điền	1.500
<b>UBND xã Kim Phú</b>				<b>3.000</b>
25	415/TTr-UBND ngày 04/11/2025	Xã Kim Phú	Khắc phục, sửa chữa khẩn cấp Cầu và tuyến đường nội thôn Bình Minh, xã Kim Phú	3.000
<b>UBND xã Tà Rụt</b>				<b>5.500</b>
26	86/TTr-UBND ngày 05/11/2025	Xã Tà Rụt	Khắc phục khẩn cấp hệ thống hạ tầng bị hư hỏng do mưa bão trên địa bàn xã Tà Rụt	5.500
<b>UBND xã Hướng Hiệp</b>				<b>4.000</b>
27	52/TTr-UBND ngày 30/10/2025	Xã Hướng Hiệp	Khắc phục khẩn cấp Cầu Khe Nghị xã Hướng Hiệp	4.000
<b>UBND xã Đakrông</b>				<b>5.000</b>
28	75/TTr-UBND ngày 07/11/2025	Xã Đakrong	Sửa chữa khẩn cấp tuyến đường vào Trung tâm xã Ba Nang cũ (DH71) lý trình Km1+700	2.500
			Sửa chữa khẩn cấp Trần tuyến đường liên thôn Pa Ngày – Ngược	2.500
<b>UBND xã Ba Lòng</b>				<b>6.500</b>
29	45/TTr-UBND ngày 06/11/2025	Xã Ba Lòng	Khắc phục khẩn cấp kè chống sạt lở khu vực dân cư, kè nền móng trụ sở UBND xã	6.500
<b>UBND xã Diên Sanh</b>				<b>4.000</b>
30	60/TTr-UBND ngày 31/10/2025	Xã Diên Sanh	Khắc phục, sửa chữa các tuyến đê, đường nội đồng vùng ngập lụt xã Diên Sanh	4.000
<b>UBND xã Khe Sanh</b>				<b>4.000</b>
31	687/UBND-KT ngày 03/11/2025	Xã Khe Sanh	Đầu tư xây dựng công trình Cầu tràn thôn Ruộng	4.000
<b>UBND xã A Dơi</b>				<b>2.450</b>

STT	Đơn vị/ Địa phương	Địa điểm xây dựng, khắc phục thiệt hại	Nội dung	Số tiền
32	45/TR-UBND ngày 06/10/2025	Xã A Dơi	DA Nâng cấp cầu tràn liên thôn Hùn - Vàng - Măng Song, xã A Dơi, tỉnh Quảng Trị	2.450
	<b>UBND xã Cửa Tùng</b>			<b>1.500</b>
33	1432/TTr-UBND ngày 17/11/2025	Xã Cửa Tùng	Sửa chữa, khắc phục khẩn cấp hư hỏng do mưa lũ Kè Vịnh Mốc, xã Cửa Tùng	1.500
	<b>UBND xã Vĩnh Linh</b>			<b>1.500</b>
34	55/TTr-UBND ngày 08/10/2025	Xã Vĩnh Linh	Sửa chữa kênh mương nội đồng Lai Bình và Bình An, xã Vĩnh Linh	1.500
	<b>UBND xã Vĩnh Hoàng</b>			<b>3.000</b>
35	71/TTr-UBND ngày 04/11/2025	Xã Vĩnh Hoàng	Khắc phục sửa chữa các tuyến đường giao thông bị hư hỏng do bão lũ gây ra trên địa bàn	3.000
	<b>UBND xã Mỹ Thủy</b>			<b>2.000</b>
36	57/TTr-UBND ngày 10/11/2025	Xã Mỹ Thủy	Khắc phục, sửa chữa khẩn cấp hệ thống giao thông nội đồng các thôn trên địa bàn xã Mỹ Thủy	2.000
	<b>UBND xã Bến Quan</b>			<b>1.500</b>
37	Báo cáo 12/BC-UBND ngày 02/10/2025 của UBND xã Bến Quan đợt bão số 10	Xã Bến Quan	Sửa chữa, khắc phục cầu tràn đường dân sinh thôn Xung Phong, xã Bến Quan	1.500
	<b>UBND xã Ái Tử</b>			<b>3.350</b>
38	52/TTr-UBND ngày 10/10/2025	Xã Ái Tử	Khắc phục khẩn cấp hệ thống kênh, cầu qua kênh, đường giao thông, kè bờ sông trên địa bàn xã Ái Tử	3.350
	<b>UBND xã Lao Bảo</b>			<b>1.000</b>
39	2465/TTr-UBND ngày 13/11/2025	Xã Lao Bảo	Khắc phục sửa chữa khẩn cấp Trường Mầm non Vành Khuyên, xã Lao Bảo	1.000
	<b>UBND xã Hải Lăng</b>			<b>1.500</b>
40	68/TTr-UBND ngày 17/11/2025	Xã Hải Lăng	Khắc phục sửa chữa khẩn cấp Tuyến kênh chính thôn Thượng Nguyên	1.500
	<b>UBND xã Cồn Tiên</b>			<b>1.000</b>
41	BC 841/BC ngày 08/10/2025 và TT số 871/TTr-UBND ngày 13/10/2025	Xã Cồn Tiên	Sửa chữa, khắc phục khẩn cấp hệ thống kênh tưới xã Cồn Tiên	1.000
	<b>UBND xã Triệu Phong</b>			<b>1.500</b>
42	121/TTr-UBND ngày 24/11/2025	Xã Triệu Phong	Khắc phục khẩn cấp, nạo vét bùn do ảnh hưởng mưa lũ tuyến đường từ thôn Thượng Phước lên thôn Tân Xuân và Trám xã Triệu Phong	1.500

PHỤ LỤC SỐ 05.BC

(Kèm theo Báo cáo số

/BC-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	TÊN QUỸ	DU' NGUỒN ĐẾN 31/12 NĂM 2024	KẾ HOẠCH NĂM 2025					THỰC HIỆN NĂM 2025					DU' NGUỒN ĐẾN 31/12 NĂM 2025	Ghi chú
			TỔNG NGUỒN VỐN		TỔNG SỬ DỤNG NGUỒN		CHÊNH LỆCH NGUỒN TRONG NĂM	TỔNG NGUỒN VỐN		TỔNG SỬ DỤNG NGUỒN		CHÊNH LỆCH NGUỒN TRONG NĂM		
			TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ: HỖ TRỢ TỪ NSNN (nếu có)	TỔNG SỐ	Tr.đó: Bổ sung vốn điều lệ (nếu có)		TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ: HỖ TRỢ TỪ NSNN (nếu có)	TỔNG SỐ	Tr.đó: Bổ sung vốn điều lệ (nếu có)			
A	B	1	2	3	4	5	6=2-4	7	8	9	10	11=6-8	12=1+6-8	
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>880.014,67</b>	<b>457.457,65</b>	<b>6.171,29</b>	<b>539.213,37</b>	<b>0,00</b>	<b>-81.286,72</b>	<b>815.352,46</b>	<b>62.490,29</b>	<b>645.403,47</b>	<b>5.608,00</b>	<b>169.899,99</b>	<b>1.039.561,30</b>	
1	Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Quảng Trị	9.699,00	14.000,00	3.000,00	13.500,00	0,00	500,00	13.434,00	2.525,00	12.560,00	0,00	874,00	10.573,00	
2	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	10.246,00	2.908,00	2.908,00	2.908,00		0,00	13.154,00	13.154,00	5.648,00		7.506,00	7.506,00	
3	Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Quảng Trị (Trung tâm công tác xã hội Bắc Quảng Trị)		140,00	140,00	140,00		0,00	1.177,22	140,00	1.067,22		110,00	110,00	
4	Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Quảng Trị ( Trung tâm công tác xã hội Nam Quảng Trị)	525,00	4.945,95	123,29	4.945,95		0,00	4.945,95	123,29	4.908,83		37,13	465,77	
5	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Quảng Trị	125.316,00	25.000,00		22.000,00		3.000,00	409.005,00		76.306,00		332.699,00	458.015,00	
6	Quỹ đầu tư địa phương	3,00	5.660,00		5.595,00		65,00	3.449,00				3.449,00	3.452,00	
7	Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Quảng Trị	16.408,00	6.227,00		10.762,00		-4.535,00	6.227,00		10.762,00		-4.535,00	11.873,00	
8	Quỹ Bảo vệ môi trường	19.833,38	5.000,00		2.000,00		3.000,00	4.649,59				4.649,59	24.482,97	
9	Quỹ phát triển đất	525.718,00	343.000,00		405.000,00		-62.000,00	243.942,00	46.548,00	423.502,00	5.548,00	-179.560,00	346.158,00	
10	Quỹ Hỗ trợ nông dân Quảng Trị	470,00	25.141,00		25.610,00			52.394,00		49.929,00		2.465,00	2.935,00	Nguồn vốn thực hiện trong năm 2025 bao gồm vốn thu hồi từ các dự án, vốn bổ sung và nguồn vốn từ cấp huyện bàn giao cho cấp tỉnh
	Quỹ HTND Quảng Bình cũ	150,00	20.960,00		21.110,00		-150,00	36.636,00		35.781,00		855,00	1.005,00	
	Quỹ HTND Quảng Trị cũ	320,00	4.181,00		4.500,00		-319,00	15.758,00		14.148,00		1.610,00	1.930,00	
11	Quỹ Hỗ trợ phụ nữ phát triển tỉnh Quảng Trị	322,29	44,70		44,42		0,28	44,70		44,42		0,28	322,56	
12	Quỹ Khuyến học	2.484,00			6.911,00		-6.911,00	1.200,00		1.150,00		50,00	2.534,00	
13	Quỹ vì người nghèo	167.073,00			13.627,00		-13.627,00	9.000,00		9.000,00		0,00	167.073,00	
15	Quỹ Cứu trợ khẩn cấp Hội chữ thập đỏ	150,00	100,00				100,00			1,00		100,00	149,00	
16	Quỹ Nhân đạo - Hội chữ thập đỏ	994,00	150,00		500,00		-350,00	336,00		596,00		-350,00	734,00	
17	Quỹ Phòng, chống tội phạm tỉnh	303,00			60,00		-60,00				60,00	-60,00	243,00	